

Số: 856/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Dự án thành phần 1: đầu tư xây dựng đường cao tốc Bắc - Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước) theo phương thức đối tác công tư (PPP)

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư ngày 18 tháng 6 năm 2020 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 138/2024/QH15 ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Bắc - Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước);

Căn cứ Nghị quyết số 147/NQ-CP ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ về việc triển khai Nghị quyết số 138/2024/QH15 ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Bắc - Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước);

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 71/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2012/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư;

Căn cứ Quyết định số 1454/QĐ-TTg ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 12/QĐ-TTg ngày 03 tháng 02 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1489/QĐ-TTg ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bình Phước thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050; được phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 24 tháng 10 năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 370/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch vùng Đông Nam Bộ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước tại các Tờ trình: số 40/TTr-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2025, số 65/TTr-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2025, số 71/TTr-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2025 và Báo cáo kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định nhà nước (Báo cáo số 28/BC-HĐTĐNN ngày 26 tháng 4 năm 2025); kết quả thẩm định thiết kế cơ sở của cơ quan chuyên môn về xây dựng (văn bản số 561/CĐBVN-ĐTCT ngày 04 tháng 4 năm 2025),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án thành phần 1: đầu tư xây dựng đường cao tốc Bắc - Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước) theo phương thức đối tác công tư thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Bắc - Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước) với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Dự án thành phần 1: đầu tư xây dựng đường cao tốc Bắc - Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước) theo phương thức đối tác công tư.

2. Mục tiêu:

Xây dựng tuyến cao tốc trọng điểm kết nối vùng Tây Nguyên với vùng Đông Nam Bộ, kết nối các tỉnh Bình Phước, Đắk Nông và các địa phương khác

trong vùng với Thành phố Hồ Chí Minh, tạo không gian, động lực phát triển mới cho vùng Tây Nguyên và vùng Đông Nam Bộ; khai thác tiềm năng sử dụng đất, phát triển du lịch, công nghiệp chế biến, công nghiệp khai thác khoáng sản..., từng bước cơ cấu lại kinh tế vùng Tây Nguyên, vùng Đông Nam Bộ và quốc gia theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, các Nghị quyết của Bộ Chính trị.

3. Phạm vi, quy mô, địa điểm thực hiện dự án

a) Phạm vi, địa điểm đầu tư:

- Điểm đầu: Giao với đường Hồ Chí Minh (Quốc lộ 14 hiện hữu) tại khoảng Km 1923+400, thuộc địa phận xã Kiên Thành, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

- Điểm cuối: Giao với đường Hồ Chí Minh đoạn Chơn Thành - Đức Hòa, thuộc địa phận thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Tổng chiều dài tuyến khoảng $L=124,13\text{km}$. Hướng đi qua các huyện, thị xã, thành phố gồm: huyện Đắk R'lấp (tỉnh Đắk Nông dài khoảng $23,10\text{km}$) và huyện Bù Đăng, Đồng Phú, thành phố Đồng Xoài, thị xã Chơn Thành (tỉnh Bình Phước dài khoảng $101,03\text{km}$).

b) Quy mô đầu tư xây dựng

- Giai đoạn hoàn chỉnh theo quy hoạch: theo Nghị quyết số 138/2024/QH15 ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng cao tốc Bắc - Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước), tuyến đường có quy mô giai đoạn hoàn chỉnh 06 làn xe, với bề rộng nền đường $B_n=32,25\text{m}$, riêng đoạn qua thành phố Đồng Xoài $B_n=33\text{m}$).

- Giai đoạn phân kỳ đầu tư: đầu tư phân kỳ với quy mô 04 làn xe cao tốc hoàn chỉnh, với bề rộng nền đường $B_{n\text{ền}}=24,75\text{m}$; riêng đoạn qua thành phố Đồng Xoài $B_{n\text{ền}}=25,5\text{m}$).

- Công suất (tiêu chuẩn kỹ thuật) của dự án: đường cao tốc Gia Nghĩa - Chơn Thành được thiết kế với cấp kỹ thuật 120 (Vận tốc thiết kế 120km/h theo tiêu chuẩn TCVN 5729:2012).

4. Loại hợp đồng dự án PPP: Hợp đồng Xây dựng - Kinh doanh - Chuyển giao (BOT).

5. Tổng mức đầu tư dự án: 19.965 tỷ đồng (*mười chín nghìn, chín trăm sáu mươi lăm tỷ đồng*).

Trong đó:

- Chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư: thuộc các dự án thành phần 4, 5 do UBND các tỉnh: Đắk Nông, Bình Phước thực hiện.

- Chi phí xây dựng : 15.578 tỷ đồng;
- Chi phí thiết bị : 259 tỷ đồng;
- Chi phí quản lý dự án : 63 tỷ đồng;

- Chi phí tư vấn đầu tư : 516 tỷ đồng;
- Chi phí khác : 342 tỷ đồng;
- Chi phí dự phòng : 2.218 tỷ đồng;
- Lãi vay trong thời gian xây dựng : 989 tỷ đồng.

6. Thời gian thực hiện dự án: từ năm 2025 đến năm 2027.

7. Cơ cấu nguồn vốn

- Vốn do Nhà đầu tư huy động: khoảng 12.134 tỷ đồng (chưa bao gồm lãi vay 989 tỷ đồng). Dự kiến bố trí kế hoạch vốn năm 2025 khoảng 374 tỷ đồng (chiếm 3%), năm 2026 khoảng 6.067 tỷ đồng (chiếm 50%), năm 2027 khoảng 5.693 tỷ đồng (chiếm 47%).

- Vốn nhà nước: 6.842 tỷ đồng thuộc nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2022.

8. Phương án tài chính sẽ được Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước tính toán quyết định cụ thể theo quy định của pháp luật và kết quả đấu thầu khi thực hiện dự án thành phần 1.

9. Tên cơ quan có thẩm quyền, cơ quan ký kết hợp đồng, bên mời thầu; tên nhà đầu tư đề xuất dự án:

- Cơ quan có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước.
- Cơ quan ký kết hợp đồng: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước.
- Bên mời thầu: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước.
- Nhà đầu tư đề xuất dự án: Liên danh Tập đoàn Vingroup - Công ty CP và Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam.

10. Hình thức lựa chọn nhà đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước thực hiện lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt theo quy định; lưu ý lựa chọn nhà đầu tư đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện Dự án đáp ứng chất lượng, tiến độ, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, không để sơ hở, thất thoát, lãng phí.

11. Thời gian tổ chức lựa chọn nhà đầu tư: Năm 2025.

12. Các nội dung khác

- Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước và Nhà đầu tư đề xuất Dự án chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chuẩn xác của khối lượng, đơn giá, định mức, chi phí, kết quả tính toán kết cấu, tính hợp pháp của hồ sơ trình phê duyệt và năng lực của các tổ chức, cá nhân thực hiện khảo sát, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án.

- Chịu trách nhiệm hoàn chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án theo Báo cáo kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định nhà nước và thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại văn bản 561/CĐBVN-ĐTCT ngày 04 tháng 4 năm 2025. Đồng thời phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục rà soát, cập nhật xác định tính chính xác

tổng vốn đầu tư, phương án tài chính trong quá trình lựa chọn Nhà đầu tư.

- Trong các bước triển khai tiếp theo, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước, Nhà đầu tư, các đơn vị tư vấn và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm: tổ chức khảo sát chi tiết, thí nghiệm, thu thập đầy đủ các số liệu để có giải pháp thiết kế, biện pháp thi công phù hợp, bảo đảm ổn định công trình, kinh tế - kỹ thuật; quản lý chặt chẽ khối lượng, chất lượng, tiến độ và chi phí đầu tư xây dựng bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật, hiệu quả, công khai, minh bạch, tránh thất thoát, lãng phí, tiêu cực; thực hiện tốt bảo vệ môi trường đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tiếp tục thực hiện các nội dung lưu ý trong Báo cáo của Hội đồng thẩm định nhà nước và kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại văn bản 561/CĐBVN-ĐTCT ngày 04 tháng 4 năm 2025.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước:

a) Chịu trách nhiệm toàn diện về hồ sơ dự án và các thông tin, số liệu trong Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án, các thông tin, báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Hội đồng thẩm định nhà nước và các Bộ, ngành, địa phương có liên quan.

b) Tổ chức lựa chọn nhà đầu tư đủ năng lực, kinh nghiệm thực hiện dự án đúng quy định của pháp luật, đảm bảo chất lượng hiệu quả, đúng tiến độ, không để xảy ra tiêu cực, lãng phí gây thất thoát tài sản tiền vốn của nhà nước.

c) Các nội dung khác:

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức đàm phán, ký kết hợp đồng dự án; trên cơ sở kết quả đàm phán, hoàn thiện hợp đồng báo cáo cơ quan có thẩm quyền tổ chức việc ký kết hợp đồng với Nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án và công khai thông tin hợp đồng dự án theo quy định tại Điều 9 và Điều 49 Luật PPP ngày 18 tháng 6 năm 2020.

- Chịu trách nhiệm tổ chức xây dựng và thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư (chuyển mục đích sử dụng đất nếu có phát sinh) trên địa bàn tỉnh Bình Phước đúng quy định của pháp luật, phù hợp với các văn bản của cấp có thẩm quyền phê duyệt về quy mô, diện tích, địa điểm và tiến độ thực hiện dự án, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất có liên quan.

- Theo dõi, giám sát việc tuân thủ các nghĩa vụ của Nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án theo quy định tại hợp đồng dự án và quản lý chặt chẽ chất lượng, tiến độ và chi phí đầu tư xây dựng, bảo đảm tuân thủ quy định, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, không để thất thoát, lãng phí.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông:

Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư (chuyển mục đích sử dụng đất nếu có phát sinh) trên địa bàn tỉnh đúng quy định của pháp luật, phù hợp với các văn bản của cấp có thẩm quyền phê duyệt về quy mô, diện tích, địa điểm và tiến độ thực hiện dự án, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất có liên quan.

3. Trách nhiệm của các cơ quan có liên quan khác:

- Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn các địa phương về việc khai thác mỏ thông thường trên địa bàn theo quy hoạch, đúng quy định của pháp luật, đáp ứng tiến độ của dự án.

- Các cơ quan khác: Bộ Tài chính, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm hướng dẫn, phối hợp, kiểm tra thực hiện nội dung tại Quyết định này đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Bộ trưởng các Bộ: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Công an, Quốc phòng; Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh: Bình Phước, Đắk Nông; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTgCP, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: TC, CA, QP, XD, NN&MT;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- UBND các tỉnh: Đắk Nông, Bình Phước;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: NN, TH, KTTH, NC, PL, QHĐP;
- Lưu: VT, CN (2).

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trần Hồng Hà